

Số: 09 /QĐ-THCS

An Tiến, ngày 25 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**V/v công bố công khai chế độ miễn, giảm các khoản đóng góp;
Miễn, giảm học phí; Hỗ trợ CPHT theo NĐ 81/2021/NĐ-CP
HKII - Năm học 2024-2025**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THCS AN TIẾN

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 06 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/08/2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ vào Quy chế và Kế hoạch thực hiện công khai năm 2024 của trường THCS An Tiến;

Xét đề nghị của bộ phận tài vụ nhà trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai chính sách miễn, giảm các khoản đóng góp cho học sinh HKII năm học 2024 – 2025; miễn, giảm; hỗ trợ chi phí học tập theo NĐ81/2021/NĐ-CP HKII năm học 2024 - 2025 của trường Trung học cơ sở An Tiến

(Biên bản họp xét miễn giảm và danh sách kèm theo)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Ban giám hiệu, các tổ chuyên môn, văn phòng và các đơn vị liên quan thuộc và trực thuộc nhà trường thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận

- Lưu VT, KT;



HIỆU TRƯỞNG

Đoàn Văn Vương

DANH SÁCH CÁC ĐỐI TƯỢNG
ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ CHI PHÍ HỌC TẬP THEO NGHỊ ĐỊNH 81/NĐ-CP CỦA CHÍNH PHỦ
Học kỳ II năm học 2024 - 2025

Stt	Họ và tên học sinh	Ngày, tháng, năm sinh	Lớp	Người đảm hộ	Bố, mẹ (ông, bà)	Thuộc đối tượng				Số TT trong sổ quản lý hộ nghèo, cận nghèo và đối tượng được hưởng bảo trợ XH	Mức hỗ trợ/tháng	Số thanh g hồ trợ	Thành tiền	Ghi chú
						Tàn tật, khuyết tật	Mồ cha mẹ không nơi nương tựa	Cha mẹ thuộc diện hộ nghèo	Học sinh là dân tộc thiểu số rất ít người theo ND 57/ND-CP					
1	Bùi Duy Mạnh	14/05/2013	6A	Bùi Tiến Thành	Bố,	x				16	150.000	5	750 000	
	Cộng												750 000	

Tổng số tiền bằng chữ: Bảy trăm năm mươi nghìn đồng./

Xác nhận của UBND xã



PHÓ CHỦ TỊCH
Hoàng Văn Đình

Người lập biểu

Kiểm Thị Ngọc

An Lão, ngày 15 tháng 03 năm 2025

Hiệu trưởng



Đoàn Văn Vương

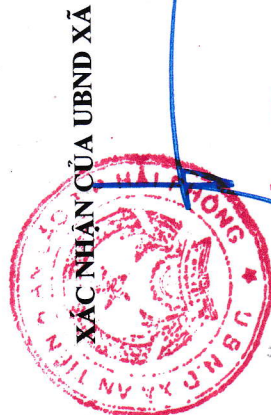
ĐƠN VỊ: TRƯỜNG THCS AN TIẾN

TỔNG HỢP NHU CẦU KINH PHÍ MIỄN, GIẢM HỌC PHÍ KHỎI MÀM NON VÀ TRUNG HỌC CƠ SỞ
THEO NGHỊ ĐỊNH 81/2021/NĐ-CP NĂM 2023 (HỌC KỲ II NĂM HỌC 2024-2025)

Đơn vị: nghìn đồng

Đơn vị: <i>ngân hàng</i>																				
Stt	Đơn vị	Số thần g cấp bù	Mức học phí	Kinh phí hỗ trợ thực tế										Số trong số hộ cận nghèo năm 2023						
				Miễn			Giảm 70%			Giảm 50%					Tổng kinh phí					
				Trẻ em MG, học sinh dưới 16 tuổi không có nguồn nuôi dưỡng (Khoản 1- Điều 5 Nghị định 20/2021/ NĐ-CP)	Trẻ em MG, học sinh tàn tật, khuyết tật	Trẻ em mẫu giáo, học sinh có cha hoặc mẹ, hoặc cả cha và mẹ hoặc ông bà (trong trường hợp ở với ông bà) thuộc điện hộ nghèo	Con hạ sĩ quan, binh sĩ tại ngũ theo quy định tại Khoản 2- Điều 6 Nghị định 27/2016/NĐ- CP)	Tổng cộng	Thành tiền	Mức giảm học phí (70%)	Trẻ em mẫu giáo, học sinh là người dân tộc thiểu số ở thôn/ bản đặc biệt khó khăn, xã khu vực III vùng dân tộc và miền núi, xã đặc biệt khó khăn vùng ven biển hải đảo theo quy định của cơ quan có thẩm quyền	Thành tiền	Mức giảm học phí (50%)			Cha mẹ là cán bộ, công nhân, viên chức bị tại nạn hoặc mắc bệnh nghề nghiệp hưởng trợ cấp thường xuyên	Trẻ em mẫu giáo, học sinh có cha hoặc mẹ, hoặc cả cha và mẹ hoặc ông bà (trong trường hợp ở với ông bà) thuộc diện hộ cận nghèo	Tổng cộng	Thành tiền	
<i>A</i>	<i>B</i>	<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5</i>	<i>6</i>	<i>7</i>	<i>8</i>	<i>9</i>	<i>10</i>	<i>11</i>	<i>12</i>	<i>13</i>	<i>14</i>	<i>15</i>	<i>16</i>	<i>17</i>	<i>18</i>	
	Trường THCS An Tiến																			
1	Bùi Duy Mạnh	62	5		1				1	310	43,4				31		0	0	310	16
2	Nguyễn Thị Yến Nhi	62	5						0	0	43,4				31		1	155	155	14
3	Phú Hoàng Nam	62	5						0	0	43,4				31		1	155	155	7
4	Đặng Duy Thanh	62	5				0		0	0	43,4				31		1	155	155	13
5	Phùng Đức Tháo	62	5						0	0	43,4				31		1	155	155	23
	Tổng cộng						0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	4	620	930	

An Lão, ngày 15 tháng 03 năm 2025



NGƯỜI LẬP BIỂU

Kiều Thị Ngọc

HIỆU TRƯỞNG

Đoàn Văn Vương

DANH SÁCH HỌC SINH THUỘC ĐỐI TƯỢNG CHÍNH SÁCH VÀ CÓ HOÀN CẢNH KHÓ KHĂN

HKII - NĂM HỌC 2024 - 2025

Stt	Họ và tên HS	Lớp	Thuộc diện, hoàn cảnh (ghi rõ)	Stt trong số HN, C N	Họ tên bố, mẹ, người giám hộ	Địa chỉ (ghi rõ xóm, thôn)	Ghi chú
1	Đoàn Gia Nhi	6A	Được nhà chùa nhận nuôi dưỡng		Thích Diệu Thành	Trưởng Thành, An Lão, Hải Phòng	
2	Lương Yến Nhi	6A	Bố mất khả năng lao động, mẹ cv không ổn định		Nguyễn Thị Hoa	Khúc Giản, An Tiến, An Lão, Hải Phòng	
3	Đào Minh Phúc	6A	Bố cv không ổn định nuôi con, ông bà mắc bệnh ung thư		Đào Văn Trường	Tiên Hội, An Tiến, An Lão, Hải Phòng	
4	Bùi Duy Mạnh	6A	Tàn tật, khuyết tật	16	Bùi Tiến Thành	Tiên Hội, An Tiến, An Lão, Hải Phòng	
5	Nguyễn Ngọc Lan	6B	Mẹ đơn thân sức khoẻ yếu công việc không ổn định		Nguyễn T Thanh Thảo	Tiên Hội, An Tiến, An Lão, Hải Phòng	
6	Nguyễn Thanh Thuỷ	6B	Bố chết, mẹ sức khoẻ yếu nuôi 2 con nhỏ		Nguyễn Thị Thu	Tiên Hội, An Tiến, An Lão, Hải Phòng	
7	Nguyễn Tiến Dũng	6B	Bị bệnh mất bẩm sinh, gia đình khó khăn về kinh tế		Nguyễn Thị Duyên	An Luân, An Tiến, An Lão, Hải Phòng	
8	Phạm Như Quỳnh	6B	Bố sức khoẻ yếu cv không ổn định nuôi con cùng ông bà		Nguyễn Thị Toán	Khúc Giản, An Tiến, An Lão, Hải Phòng	
9	Nguyễn Bình Minh	6C	Bố mắc bệnh HIV, ở với ông bà sức khoẻ yếu		Nguyễn Văn Lợi	Tiên Hội, An Tiến, An Lão, Hải Phòng	
10	Nguyễn Thị Yến Nhi	6D	Hộ cận nghèo		Bùi Thị Nhưường	An Luân, An Tiến, An Lão, Hải Phòng	
11	Lương Văn Quân	6D	Mẹ đơn thân cao tuổi nhiều bệnh tật sức khoẻ yếu		Lương Thị Lan	Khúc Giản, An Tiến, An Lão, Hải Phòng	
12	Hoàng Việt Ý	7A	Bố bị tai biến không còn khả năng lao động nuôi 2 con nhỏ		Hoàng Văn Đạt	Tiên Hội, An Tiến, An Lão, Hải Phòng	
13	Nguyễn Văn Tùng	7A	Mẹ bỏ đi ở với ông bà đã già yếu		Nguyễn Văn Thành	Tiên Hội, An Tiến, An Lão, Hải Phòng	
14	Nguyễn Văn Phát	7B	Bệnh hiểm nghèo, gia đình hoàn cảnh khó khăn		Lê Thị Hương	Tiên Hội, An Tiến, An Lão, Hải Phòng	
15	Phạm Đức Thịnh	7B	Bệnh hiểm nghèo, bố mẹ sức khoẻ yếu		Vũ Thị Mai	An Luân, An Tiến, An Lão, Hải Phòng	
16	Phạm Đức Vượng	7B	Bệnh hiểm nghèo, bố mẹ sức khoẻ yếu		Vũ Thị Mai	An Luân, An Tiến, An Lão, Hải Phòng	
17	Lê Thanh Phong	7C	Mẹ nuôi 2 con nhỏ, thu nhập thấp		Hà Thị Thuỷ	Đại Hoàng 1, Tân Dân, An Lão, HP	
18	Nguyễn Yến Vi	7C	Bố mắc bệnh về xương không thể lao động		Nguyễn Huy Kiên	Tiên Hội, An Tiến, An Lão, Hải Phòng	
19	Nguyễn Minh Quân	7D	Mẹ bỏ đi ở với bố, bố thu nhập thấp		Nguyễn Xuân Mạnh	Tiên Hội, An Tiến, An Lão, Hải Phòng	
20	Lương Tuấn Đạt	7D	Bố bị liệt, một mình mẹ nuôi 3 con nhỏ		Nguyễn Thị Hoa	Khúc Giản, An Tiến, An Lão, Hải Phòng	
21	Phú Hoàng Nam	7D	Hộ cận nghèo	7	Phú Như Sơn	Khúc Giản, An Tiến, An Lão, Hải Phòng	
22	Nguyễn Diệu Thảo	7E	Mẹ chết ở với bố, bố thu nhập thấp		Nguyễn Mạnh Tân	An Luân, An Tiến, An Lão, Hải Phòng	
23	Nguyễn Thị Thanh Trúc	7G	Bố mẹ bỏ nhau, mẹ sức khoẻ yếu ở với bà ngoại		Nguyễn Thị Thoáng	An Luân, An Tiến, An Lão, Hải Phòng	
24	Nguyễn Thành Công	7G	Công việc của bố mẹ không ổn định, kt rất khó khăn		Nguyễn Văn Thành	Tiên Hội, An Tiến, An Lão, Hải Phòng	

Stt	Họ và tên HS	Lớp	Thuộc diện, hoàn cảnh (ghi rõ)	Stt trong số HN, C N	Họ tên bố, mẹ, người giám hộ	Địa chỉ (ghi rõ xóm, thôn)	Ghi chú
25	Trần Duy Nam	8A	Bố hưởng chế độ chất độc màu da cam, kt rất khó khăn		Trần Văn Hồng	Tiên Hội, An Tiến, An Lão, Hải Phòng	
26	Đỗ Duy Long	8A	Bố chết, mẹ bỏ đi, ở với ông bà đã già yếu		Lương Thị Gióng	Khúc Giản, An Tiến, An Lão, Hải Phòng	
27	Nguyễn Huy Dũng	8B	Bố chết, mẹ thu nhập thấp nuôi 2 con nhỏ		Phạm T Thanh Hương	Tiên Hội, An Tiến, An Lão, Hải Phòng	
28	Nguyễn Trà My	8B	Mẹ bỏ đi, bố bị bắt tạm giam, ở với chú thu nhập thấp		Nguyễn Văn Mạnh	Tiên Hội, An Tiến, An Lão, Hải Phòng	
29	Nguyễn Kim Bảo Phúc	8B	Mẹ chết ở với bố, bố thu nhập thấp		Nguyễn Kim Trọng	Tiên Hội, An Tiến, An Lão, Hải Phòng	
30	Phùng Đức Thảo	8C	Hộ cận nghèo	23	Phùng Khắc Điệp	Tiên Hội, An Tiến, An Lão, Hải Phòng	
31	Đặng Duy Thanh	8C	Hộ cận nghèo	13	Đặng Tuấn Cường	An Luận, An Tiến, An Lão, Hải Phòng	
32	Lương Thị Hà Chi	8D	Bố chết, mẹ nuôi 3 con nhỏ, thu nhập thấp		Trần Thị Thảo	An Luận, An Tiến, An Lão, Hải Phòng	
33	Nông Anh Tú	8D	Người dân tộc Nùng, 2 bố mẹ thu nhập thấp		Trần Thị Mai Oanh	Chi Lai, Trường Thành, An Lão, HP	
34	Lương Thị Ngọc Thương	8D	Hoàn cảnh kinh tế gia đình rất khó khăn		Phạm Thị Loan	An Luận, An Tiến, An Lão, Hải Phòng	
35	Lê Vũ Tường Vy	9A	Bố mất tích, mẹ sức khoẻ yếu nuôi 2 con nhỏ		Vũ Thị Thê	An Luận, An Tiến, An Lão, Hải Phòng	
36	Lương Thanh Hiền	9B	Mẹ mắc bệnh u não, bố thu nhập thấp		Nguyễn Thị Hà	Khúc Giản, An Tiến, An Lão, Hải Phòng	
37	Đồng Xuân Tài	9B	Bố mắc bệnh nan y, mẹ thu nhập thấp		Lê Thị Thuý	An Luận, An Tiến, An Lão, Hải Phòng	
38	Nguyễn Huy Hoàng	9B	Bố chết, mẹ thu nhập thấp nuôi 2 con nhỏ		Phạm T Thanh Hương	Tiên Hội, An Tiến, An Lão, Hải Phòng	
39	Nguyễn Phi Hùng	9B	Bố chết, mẹ thu nhập thấp nuôi 2 con nhỏ		Vũ Thị Sĩ	Tiên Hội, An Tiến, An Lão, Hải Phòng	
40	Nguyễn Thị Linh Trang	9B	Hoàn cảnh kinh tế gia đình rất khó khăn		Nguyễn Văn Thành	Tiên Hội, An Tiến, An Lão, Hải Phòng	
41	Vũ Thùy Chi	9C	Mẹ đơn thân sức khỏe không tốt nuôi 2 con nhỏ		Mai Thị Thủy	Tiên Hội, An Tiến, An Lão, Hải Phòng	

An Tiến, ngày tháng năm 2024

Người lập

Kiều Thị Ngọc

Hiệu trưởng

